

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp QTM K10 Mã lớp học 30,494 Thực hành

Môn học: QMH36 Thiết kế xây dựng mạng LAN

Giáo viên: Đàm Tuyên Đức.....

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181580	Lê Thành An .	21/10/2000	5		An	
2	CD182432	Nguyễn Ngọc Anh	06/08/1999	5		h	
3	CD183186	Vũ Đức Anh .	25/09/2000	5		Đ	
4	CD182788	Đào Xuân Ánh .	02/04/2000	8		Ánh	
5	CD180066	Lê Thanh Bình .	23/02/1997	8		B	
6	CD180048	Vũ Thị Cải	06/11/1998	8		Cải	
7	CD182972	Sỹ Quang Đạt .	20/04/2000	8		Đạt	
8	CD182193	Trịnh Xuân Đạt .	20/08/2000	7		Đạt	
9	CD181608	Đỗ Lê Minh Đức,	27/10/2000	7		Đức	
10	CD182667	Lê Huỳnh Đức .	03/02/2000	5		Đức	
11	CD183180	Trương Việt Dũng.	21/04/1996	8		Dũng	
12	CD181140	Hoàng Hà Giang.	13/08/2000	5		Giang	
13	CD182492	Lưu Xuân Hải .	23/11/2000	8		Hải	
14	CD181640	Trần Mạnh Hải	07/09/2000	5		Hải	
15	CD181611	Nguyễn Thế Hiếu.	04/11/2000	7		Hiếu	
16	CD182798	Tạ Trung Hiếu .	16/07/2000	5		Hiếu	
17	CD182923	Mai Huy Hùng .	04/08/2000	6		Hùng	
18	CD171890	Nguyễn Hữu Huy.	27/06/1998	6		Huy	
19	CD182609	Nguyễn Công Khanh	13/09/2000	5		Khanh	
20	CD182742	Nguyễn Anh Linh.	22/10/2000	6		Linh	
21	CD182787	Phạm Đức Minh .	08/03/2000	8		Minh	
22	CD180521	Trần Thị Nga .	18/01/2000	8		Nga	
23	CD182522	Lê Huy Nghị .	07/03/2000	7		Nghị	
24	CD180684	Nguyễn Minh Quân .	17/09/2000	5		Quân	
25	CD182911	Nguyễn Hồ Quang	19/05/2000	6		Quang	
26	CD181839	Vũ Minh Sáng	07/11/2000	8		Sáng	
27	CD180834	Nguyễn Văn Hồng Sơn.	06/02/1998	5		Sơn	
28	CD180663	Trương Phú Sơn.	10/05/1995	5		Sơn	
29	CD181004	Nguyễn Duy Tân	04/07/2000	6		Tân	
30	CD182666	Nguyễn Ngọc Tân.	09/10/2000	6		Tân	
31	CD180368	Nguyễn Đắc Thái.	04/08/2000	8		Thái	
32	CD180004	Vũ Việt Thái .	18/02/1997	5		Thái	
33	CD181606	Đỗ Lê Thao .	01/01/2000	7		Thao	
34	CD182411	Nguyễn Văn Tiến.	01/11/2000	5		Tiến	
35	CD181628	Nguyễn Hoàng Tú .	11/07/2000	5		Tú	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181879	Trần Anh Tú	09/12/2000	6		Tú	
37	CD180963	Đoàn Quốc Tuấn	05/12/2000	6		Tuấn	
38	CD182593	Trần Văn Tuấn	14/05/1998	8		Đoàn Tuấn	
39	CD180026	Vũ Minh Tuấn	03/02/1998	5		Tuấn	
40	CD182537	Nguyễn Bắc Tùng	05/05/1998	6		Tùng	
41	CD181976	Nguyễn Việt Tùng	12/07/2000	6		Tùng	
42	CD180001	Trần Hoàng Việt	05/05/1996	8		Việt	
43	CD180094	Tô Quang Vũ	05/10/2000	6		W	

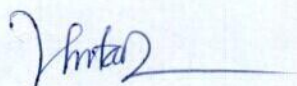
Tổng số SV tham gia thực hành.....43...

Số sinh viên đạt:.....43.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



TRƯỜNG KHOA